

Số: 2606 /KH-UBND

Bến Tre, ngày 30 tháng 5 năm 2019

KẾ HOẠCH

Số hóa, cập nhật dữ liệu hộ tịch từ các Sổ hộ tịch

Thực hiện Quyết định số 2173/QĐ-BTP ngày 11/12/2015 của Bộ Tư pháp Phê duyệt Đề án “Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc”; Kế hoạch số 3207/KH-UBND ngày 24/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre triển khai thực hiện Đề án “Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc” trên địa bàn tỉnh; Công văn số 1437/BTP-CNTT ngày 25/4/2019 của Bộ Tư pháp hướng dẫn số hóa Sổ hộ tịch; Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch số hóa, cập nhật dữ liệu hộ tịch từ các Sổ hộ tịch giấy, nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nhằm từng bước xây dựng và tạo lập dữ liệu cho Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc, đảm bảo triển khai áp dụng thống nhất, có sự kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan đăng ký, quản lý hộ tịch trên phạm vi toàn quốc và đồng bộ các thông tin cơ bản của cá nhân với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định của Luật hộ tịch.

b) Thực hiện số hóa, cập nhật dữ liệu hộ tịch từ các Sổ hộ tịch cũ trên địa bàn tỉnh vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc theo hướng hình thành Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch với cấu trúc chuẩn tại tất cả các cơ quan đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Xác định nhiệm vụ cụ thể, nội dung công việc, tiến độ, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan có liên quan; việc số hóa, cập nhật dữ liệu hộ tịch từ các Sổ hộ tịch giấy phải bảo đảm chính xác, đầy đủ, kịp thời, thống nhất và hiệu quả.

b) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình triển khai nhiệm vụ được phân công; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Triển khai, hướng dẫn số hóa, cập nhật dữ liệu hộ tịch từ các Sổ hộ tịch giấy vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Quý II/2019.

2. Lộ trình thực hiện số hóa, cập nhật dữ liệu hộ tịch từ các Sổ hộ tịch giấy trên địa bàn tỉnh vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc. - Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan Tài chính các cấp.
- Thời gian thực hiện: Từ Quý III/2019 - 2025.
- Dữ liệu hộ tịch do cấp nào tạo lập thì cấp đó sẽ thực hiện việc số hóa.

2.1. Lộ trình thực hiện số hóa, cập nhật dữ liệu hộ tịch từ các Sổ hộ tịch đang lưu trữ tại Sở Tư pháp được ưu tiên thực hiện, gồm 04 giai đoạn. Cụ thể như sau:

a) Giai đoạn 1 (Từ 7/2019 – 6/2020): Số hóa, cập nhật dữ liệu hộ tịch từ Sổ hộ tịch đăng ký từ năm 2013 – 2015.

b) Giai đoạn 2 (7/2020 – 6/2022): Số hóa, cập nhật dữ liệu hộ tịch từ Sổ hộ tịch đăng ký từ năm 2003 – 2012.

c) Giai đoạn 3 (Từ 7/2022 – 6/2024): Số hóa, cập nhật dữ liệu hộ tịch từ Sổ hộ tịch đăng ký từ năm 1995 - 2002.

d) Giai đoạn 4 (Từ 7/2024 – 2025): Số hóa, cập nhật dữ liệu hộ tịch từ Sổ hộ tịch đăng ký từ năm 1994 trở về trước.

2.2. Lộ trình thực hiện số hóa, cập nhật dữ liệu hộ tịch từ các Sổ hộ tịch đang lưu trữ tại Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã được ưu tiên thực hiện, gồm 04 giai đoạn. Cụ thể như sau:

a) Giai đoạn 1 (Từ 7/2019 – 6/2020): Số hóa các Sổ hộ tịch đã được đăng ký từ ngày 01/01/2016 (ngày Luật hộ tịch có hiệu lực) đến thời điểm chính thức triển khai Hệ thống thông tin đăng ký, quản lý hộ tịch (03/12/2018).

b) Giai đoạn 2 (7/2020 – 2021): Số hóa các Sổ hộ tịch được đăng ký theo quy định của Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch (dữ liệu đăng ký hộ tịch từ năm 2006 đến năm 2015).

c) Giai đoạn 3 (Từ 1/2022 – 6/2023): Số hóa các Sổ hộ tịch được đăng ký theo quy định của Nghị định số 83/1998/NĐ-CP ngày 10/10/1998 của Chính phủ về đăng ký hộ tịch (dữ liệu đăng ký hộ tịch từ năm 1999 đến năm 2006).

d) Giai đoạn 4 (Từ 7/2023 – 2025): Số hóa các Sổ hộ tịch đã được đăng ký từ năm 1999 trở về trước.

Để đảm bảo việc số hóa và cập nhật dữ liệu hộ tịch vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử được thuận lợi, tận dụng được các thông tin công dân đã được tạo lập và thiết lập mối quan hệ nhân thân trong cơ sở dữ liệu, tại mỗi giai đoạn, nên ưu tiên thực hiện, hoàn thành việc số hóa lần lượt các nhóm sổ hộ tịch gốc theo thứ tự sau đây:

- Nhóm Sổ đăng ký kết hôn;
- Nhóm Sổ đăng ký khai sinh;
- Nhóm Sổ đăng ký nhận cha, mẹ, con;
- Nhóm Sổ đăng ký cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân;
- Nhóm Sổ đăng ký khai tử;
- Các sổ đăng ký hộ tịch còn lại, bao gồm: Sổ đăng ký giám hộ; Sổ đăng ký chấm dứt giám hộ; Sổ ghi chú ly hôn và Sổ đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc...

3. Tài liệu hướng dẫn

Theo tài liệu hướng dẫn thực hiện số hóa sổ hộ tịch (*ban hành kèm theo Công văn số 1437/BTP-CNTT ngày 25/4/2019 của Bộ Tư pháp*).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí đảm bảo việc triển khai thực hiện số hóa, cập nhật dữ liệu hộ tịch từ các Sổ hộ tịch giấy, gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách hàng năm theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

- Theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện số hóa, cập nhật dữ liệu hộ tịch từ các Sổ hộ tịch giấy theo nội dung đã đề ra trong Kế hoạch đảm bảo đúng tiến độ. Tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai về Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tư pháp.

2. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này và hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng kinh phí đảm bảo đúng quy định pháp luật.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo Phòng Tư pháp tham mưu ban hành Kế hoạch thực hiện số hóa, cập nhật dữ liệu hộ tịch từ các Sổ hộ tịch trên địa bàn. Tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai về Sở Tư pháp.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để cùng trao đổi, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như Mục IV (để thực hiện);
- Cục Công nghệ thông tin-BTP (báo cáo);
- Cục HTQTCT- BTP (báo cáo);
- Cục công tác phía Nam – BTP (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh (chỉ đạo);
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh (đôn đốc);
- Phòng NC, TH;
- Công TTĐT UBND tỉnh;
- Lưu: VT.



Nguyễn Hữu Lập